TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 22/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 16/6/2017
V/v: "Ly hôn giữa
chị S và anh H"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông: Lê Văn Viện
- Ông: nguyễn Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Hồng – Thư ký TAND huyện Nam Trực.

- Đại diện VKSND huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Là – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20 /2017/QĐXX- ST ngày 12 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Trần Thị S - Sinh năm: 1990.
Địa chỉ: đội 10, thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.
Bị đơn: anh Phạm Văn H - Sinh năm: 1977.
Địa chỉ: đội 6, thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.
(Tại phiên tòa chị S có mặt, anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 01 tháng 3 năm 2017 được bổ sung tại bản tự khai ngày 06 tháng 3 năm 2017 và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trần Thị S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã N ngày 06/11/2013. Sau khi cưới vợ chồng chung sống bình thường. Dần dần anh thiếu quan tâm đến chị, đã hai lần bắt chị ký giấy vay tiền Ngân hàng để anh chi tiêu không biết mục đích gì nên chị không ký, anh đánh chị. Đầu năm 2015 chị đã bế con về nhà mẹ đẻ ở. Chị làm đơn xin ly hôn ngày 22/5/2015 anh cũng đã ký đơn nhưng do gia đình khuyên bảo chị không nộp

đến Tòa án. Tháng 9/2016 chị về sống với anh. Anh lại ép chị ký giấy vay tiền Ngân hàng, chị không ký. Anh chị lại tiếp tục ly thân từ tháng 12/2016 đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: anh chị có 01 con chung là Phạm Thanh T sinh ngày 04/7/2014 hiện đang ở với chị. Khi ly hôn chị đề nghị nuôi con không yêu cầu anh góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

Về tài sản, công nợ chung: chị trình bày không có, chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Anh Phạm Văn H vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Bản thân anh đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nhưng không có văn bản trả lời, anh lẩn trốn không khai báo. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng theo thủ tục chung đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu ý kiến là trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng qui định tố tụng dân sự và đề nghị giải quyết cho chị S ly hôn anh H. Con chung nên giao cho chị tiếp tục nuôi, chấp nhận việc chị không yêu cầu anh góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng , Tòa án nhận định:

[1].*Về tố tụng:* Anh H vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án nhưng anh không trả lời Tòa bằng văn bản, không đến Tòa án trình bày mà lẩn trốn, Tòa án đã niêm yết đầy đủ các thủ tục tố tụng hợp lệ. Nay anh không có mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Tòa án xét xử vắng mặt anh theo qui định điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2].*Về quan hệ hôn nhân*: Chị S và anh H kết hôn tự nguyện có đăng ký tại UBND xã N nên là cuộc hôn nhân hợp pháp. Anh chị chung sống không mấy hòa thuận. Năm 2015 chị có đơn ly hôn anh ký nhất trí nhưng do chị về chung sống mong được hòa thuận nhưng vẫn không đạt được. Anh chị đã ly thân. Xét cuộc hôn nhân khó tồn tại được. Do vậy chị S xin ly hôn anh H sẽ được Tòa án chấp nhận.

[3].*Về con chung*: Con chung của anh chị là Phạm Thanh T sinh ngày 04/7/2014 đang ở với chị, chị đề nghị được nuôi và không yêu cầu anh góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung được chấp nhận.

[4].*Về án phí*: chị S phải nộp 300.000 đ án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xử cho ly hôn giữa chị Trần Thị S và anh Phạm Văn H.

2. Về con chung: giao cho chị S tiếp tục nuôi con chung là Phạm Thanh T sinh ngày 04/7/2014, chấp nhận việc chị tự nguyện không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cho chị, anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: chị S phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu tiền số: 07187 ngày 06 tháng 3 năm 2017.

Báo cho chị S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản;
- VKSND huyện Nam Trực: 02 bản;
- THADS huyện Nam Trực: 01 bản;
- UBND xã N: 01 bản;
- UBND xã T: 01 bản;
- Đương sự: 02 bản;
- Lưu HS: 02 bản;
- Lưu VP: 01 bản

Phạm Ngọc Quỳnh